**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC THÁNG 4 – KHỐI NHÀ TRẺ**

1**. Đón trẻ, thể dục sáng**

-Trẻ chào cô,chào ba mẹ khi đến lớp.

- Trả lời các câu hỏi: Ai đây? , cái gì đây? , Làm gì? , thế nào?

- Trẻ nhận biết tên,đặc điểm nổi bật và phương tiện giao thông gần gũi.

**\* Thể dục sáng:**

* + Trẻ thực hiện động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp:

**Tay:**

+ Đưa ra sau kết hợp với lắc bàn tay

**Lưng, bụng:**

+ Nghiêng mình sang hai bên

**Chân:**

+ Nhón gót chân

**2. Giờ học:**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Tuần | THỨ 2 | THỨ 3 | THỨ 4 | THỨ 5 | THỨ 6 |
| 1 | VĐTN: Em đi qua ngã tư đường phố | Chạy theo hướng thẳng và ném bóng bằng một tay | NBPB:Xe đạp-xe máy | Nặn: bánh xe | Truyện: kiến con đi ô tô |
| 2 | Hát:em tập lái oto | Bật liên tục vào vòng và ném bóng vào đích | NBPB: Máy bay - tàu thủy | NBPB Trước - sau | Thơ: Tín hiệu đèn giao thông |
| 3 | Hát: Một đoàn tàu | TD: Đi trong đường hẹp có mang vật trên tay | NBTN: Tàu hỏa | TH:tô màu tàu hỏa | Thơ:xe chữa cháy |
| 4 | Hát: Em đi chơi thuyền | Bò trườn qua vật cản | NBPB: Trên - dưới | Tô màu thuyền buồm | Truyện: Xe lu - xe ca |

**3. Hoạt động góc:**

**\* PASH**

Trẻ biết chơi với mức độ phong phú của các tình tiết NDCC: Khám bệnh, làm bánh, trang điểm, cắm hoa..-

- Biểu hiện riêng, độc đáo trong việc đưa ra tình huống giả bộ, trong việc sử dụng vật thay thế hoặc trong việc thực hiện các hành động vai (ngôn ngữ, hành động, nét mặt...)

**\* XÂY DỰNG**

* + Đa dạng về đề tài (nhà, hàng rào, vườn hoa, vườn rau, tàu, ôtô...)

Có độ vững chãi nhất định

**\* HỌC TẬP:**

- Tìm đúng màu

- Tìm bóng

- Biết tìm đúng đôi

- Xâu hạt xen kẻ màu ...

**\* GÓC VẬN ĐỘNG**

**-** Đi trong đường hẹp lắc banh vào lỗ...

**\* GÓC ÂM NHẠC:**

- Vận động theo nhạc các bài hát về phương tiện giao thông

**\* GÓC THƯ VIỆN:** Làm quen với sách truyện, lật mở trang sách, xem sách về phương tiện giao thông

**\* GÓC TẠO HÌNH:** Dán quả, vẽ mưa, tô màu, in, nặn...

**4. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI DỰ KIẾN

QUAN SÁT :XE TẢI

QUAN SÁT: XE BUÝT

QUAN SÁT: XE MÁY

QUAN SÁT: XE ĐẠP

HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI DỰ KIẾN

**HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI DỰ KIẾN**

**- Trò chơi vận động:** “Trời nắng, trời mưa”, “ Ôtô và chim sẻ”, “ bóng tròn to”….

+ Lăn bóng và đi theo bóng

+ Bật liên tục vào vòng

**Lao động:**

+ Xới đất gieo hạt

**5. Ăn, Ngủ, vệ sinh**

+ Ăn chín, uống chín

+ Cởi quần áo khi bị ướt,bẩn

- +Tập nói với người lớn khi có nhu cầu ăn, ngủ , vệ sinh

**6. Sinh hoạt chiều**

- Nhận biết một số vật dụng nguy hiểm, những nơi nguy hiểm không được sờ vào và đến gần

- Nhận biết một số hành động nguy hiểm và phòng tránh

- Trẻ nhận biết tên, đặc điểm nổi bật và công dụng của phương tiện giao thông gần gũi. hình tam giác

- Vị trí trong không gian (trên - dưới, trước - sau) so với bản thân trẻ.

- Trả lời các câu hỏi : Ai đây? , cái gì đây?, Làm gì?, thế nào?

- Xem tranh và gọi tên các con vật,sự vật,hành động

+ Kể lại đoạn truyện được nghe nhiều lần, có gợi ý

-Trẻ biết nghe âm thanh của 1 số nhạc cụ

**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG THÁNG 4 – KHỐI MẦM**

**1/ Đón trẻ:**

Xem tranh ảnh về nước bị ô nhiễm ở hồ ao. Nêu nhận xét của mình. Cô dạy trẻ biết cách chế biến các loại thức uống đơn giản như: pha sữa

Trò chuyện về trời mưa. hiện tượng sấm chớp

Trò chuyện về các lọai nước, giúp trẻ cần Biết cần phải uống đủ nước

Trò chuyện về thời tiết khí hậu của ngày hôm nay như thế nào**?**

Trò chuyện : bélàm gì ngày thứ bảy và chủ nhật?

:Cô và trẻ cùng đọc bài thơ “ không vức rác ra đường “

“ Cái bánh có lá gói

Quả chuối vỏ rất thơm

Dẫm phải là ngã chân

Nhớ bỏ vào thùng rác

Trò chuyện cùng trẻ về những ý thích của trẻ

Kể về các sự việc trẻ nhìn thấy trên đường đi học

Xem tranh ảnh về các hoạt động vận chuyển rác đến bãi rác như thế nào ? Cô giúp trẻ tự tin: Thoải mái trước đám đông, người lạ khi đứng lên trả lời các câu hỏi của cô.

Cho trẻ chơi trò chơi ngón tay về con cá

Thoải mái trước đám đông, người lạ khi đứng lên trả lời các câu hỏi của cô

Sáng nay con ăn sáng món gì? Mình xem trưa nay ăn gì nhé!

* Sáng nay bạn nào đến lớp biết tự giác chào cô? Cô khen những bé biết chào cô, khuyến khích những bé chưa biết chào cô và cho bé thực hiện lại hành động này. Cả lớp xem kệ dép của lóp các bạn có xếp ngay ngắn chưa

**2/ Giờ học**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Tuần | Thứ 2 | Thứ 3 | Thứ 4 | Thứ 5 | Thứ 6 |
| Rác | Phân loại rác | AN :Đường và chân | TH:Vẽ theo ý thích | Đi trên ghế băng | KC:Ai xả rác |
| Nhận biết nguồn sang | Bé biết gì về ngày và đêm | AN:Cháu vẽ ông mặt trời | Tô màu mặt trăng và măt trời | Bò diz dắz | KC:Cuộc phiêu lưu của những giọt nước |
| Khám phá nước | NGHỈ LỄ | Lợi ích của nước | Vẽ mưa | Bò chui qua cổng ,bật lien tục qua vòng | Bé khám phá nước |
| Sỏi và cát | Bé tìm hiểu về sỏi và cát | AN:Trời nắng trời mưa | Dán móc xích băng giấy | Dán móc xích băng giấy | Ôn số lượng 3, nhận biết số lượng 4 |

**3/ Hoạt động ngoài trời**

. Phân biệt nước sạch- dơ.

- Thổi bong bóng bằng xà phòng. Cô trò chuyện về nước sạch- dơ.Trẻ biết phân biệt nước sạch- dơ.

Quan sát cô lao công đang quét rác, trò chuyện về bảo vệ môi trường . Cô giáo dục trẻ biết gọi người lớn giúp khi cần :bị dơ, té, bị đau, Phát âm rõ. Tập nói tròn câu

Chơi với đất đá ,cát sỏi để nhận biết tính chất đặc điểm của chúng

Cho trẻ xem hình ảnh về các hiện tượng tượng tự nhiên xung quanh trẻ

-Nhặt lá vàng

-Vẻ phấn trên sân.

-TC cát:chơi đúc khuôn các con vật

-TC nước:tưới nước cho cây.

- cà kheo

- quay nước

- lăn bánh xe

-Chơi tự do với các đồ chơi ngoài sân.

**Tṛò Chơi Vận Động:**

Ai khéo hơn

- Cáo và thỏ

-Tạo dáng

Mèo đuổi chuột

- Chơi với đồ chơi ngoài trời.

- Nhảy dây.

- Ném banh vào rổ

- Vẽ phấn

**b) Trò chơi dân gian:**

**Mèo đuổi chuột**

Nhảy bao bố

Cá sấu lên bờ

Bún thun

**+Góc phân vai**

Linh hoạt đổi vai chơi tùy thuộc vào sự phát triển của NDCC.

TC có sự liên tục gắn kết giữa các tình tiết của nội dung câu chuyện trẻ đang chơi

Sự gắn kết linh hoạt giữa các tình tiết của NDCC

Sử dụng vật thay thế khi có nhu cầu

Đóng vai người khác khi chơi

Sự gắn kết linh hoạt giữa các tình tiết của NDCC

Thay đổi vai chơi phù hợp vơi THGB

Trẻ chủ động chơi nhưng vẫn

có sự gợi ý của giáo viên.

TC với những hành động kế tiếp nhau ngày càng mạch lạc tạo thành chuỗi tình tiết, cốt chuyện chơi

Phối hợp hành động phù hợp vói TH chơi

Khả năng tự lục khi chơi

Trẻ chủ động chơi nhưng vẫn có sự gợi ý của giáo viên.

Thay đổi vai chơi phù hợp vơi THGB

Trẻ chủ động chơi nhưng vẫn có sự gợi ý của giáo viên

Có t́nh tiết độc đáo từ nhiều nguồn phong phú

**Góc xây dựng**

Sử dụng nhiều vật liệu khác nhau để xây dựng mô hình.

- Biết sử dụng các lọai “vật liệu xây dựng” khác nhau để “ gia công” và phát triển mô hình xây dựng.

Quan tâm đến sự hài hòa cân đối của mô hình về hình dạng, kích thước

Trẻ tự chơi ở mức chủ động

Biết rủ nhau chơi, chơi cùng nhau, không tranh giành đồ chơi.

- Xem mô h́nh xây dựng là kết quả chung của cả nhóm.

Quan tâm đến sự hài hòa cân đối của mô hình về hình dạng, kích thước

Trẻ tự chơi ở mức chủ động

Sử dụng nhiều vật liệu khác nhau để xây dựng mô hình

Quan tâm đến sự hài hòa cân đối của mô hình về hình dạng, kích thước

Khoe với bạn về mô hình đang làm

trẻ biết thảo luận với bạn trước khi chơi. Trẻ biết chơi cùng bạn,trẻ biết sử dụng đa dạng nguyên vật liệu xây dựng; Trẻ biết gọi tên sản phẩm , biết khoe cùng bạn sản phẩm mới tạo ra.

Góc học tập

Hành động chơi có mức độ phức tạp phù hợp

Nổ lực , hứng thú

-Đúng , phù hợp với mục tiêu của trò choir

Chơi thành thạo , hợp lí

-Hành động chơi có mức độ phức tạp phù hợp

Đánh dấu tranh đúng sai

-Xếp tranh hiện tượng bốc hơi của nước

Hứng thú khi tham gia trò chơi, chơi 1 cách tích cực.

Thực hiện đúng cách chơi, luật chơi theo yêu cầu của trò chơi.

Phân lọai chai nước theo mực nước trong chai

+Góc tạo hình

Xé: xé tự nhiên từ mảnh to thành nhỏ, xé vụn, xé dải dọc làm đồ chơi = các NVL mở, tạo thành bức tranh..

tô màu , cắt dán,vẽ 1 số con vật, in hình sáng tạo bằng lõi giấy, hé daua, hộp giấy,

Vẽ giọt nước , tô màu

Tô màu sông ,biển, bé tập pha màu

Tô màu tranh bảo vệ môi trường nước sạch

xếp bao đựng rác bằng các lọai giấy đã sử dụng

Cô cho trẻ tiếp tục dán móc xích vào góc tạo hình

vẽ , tô màu , cắt dán ,... mặt trời mặt trăng ,ngôi sao...

+Góc âm nhạc

Vui sướng, vỗ tay, nói lên cảm nhận của mình khi nghe các âm thanh qua các bài hát "Cho tôi đi làm mưa, cà nhà thương nhau, con mèo con chó...theo băngnhạc"

Hát và vận động tự do các bài hát về nước

hát các bài hát về mưa.

+Góc văn học

Kể chuyện tự do theo ý thích.

Xem tranh ảnh của các con vật sống dưới nước

cô cho trẻ xếp tranh , ráp hình sau đó kể lại các câu chuyện mà trẻ thích ( Kể lại sự việc theo trình tự)

**5/Ăn, ngủ -vệ sinh**

VS môi trường: Vứt rác vào thùng rác, không nhổ bậy, đi VS đúng chỗ.

- GD trẻ khi ăn không làm cơm rơi vãi .

- Ăn cơm xong phải biết phân loại rác : giấy rác để vào bao cho đúng chỗ ->- Giữ gìn vệ sinh môi trường

GD trẻ khi ăn không làm cơm rơi vãi .

* Ăn cơm xong phải biết phân loại rác : giấy rác để vào bao cho đúng chỗ ->- Giữ gìn vệ sinh môi trường
* GD trẻ khi ăn không làm cơm rơi vãi
* GD trẻ ăn xong lau miệng ,khong lấy tay bóc thức ăn
* GD trẻ xúc cơm gọn gàng không rơi vãi

**6/ sinh hoạt chiều:**

Xem tranh về các hiện tượng thiên nhiên

Trò chuyện và giáo dục trẻ cách bảo vệ nguồn nước,cô luôn tạo không khí vui tươi giúp trẻ vui tươi , hồn nhiên trong các hoạt động và giao tiêp

Trò chuyện và giáo dục trẻ cách bảo vệ nguồn nước,cô luôn tạo không khí vui tươi giúp trẻ vui tươi , hồn nhiên trong các hoạt động và giao tiêp

Trò chuyện và giáo dục trẻ cách bảo vệ nguồn nước,cô luôn tạo không khí vui tươi giúp trẻ vui tươi , hồn nhiên trong các hoạt động và giao tiêp

Trò chuyện và giáo dục trẻ cách bảo vệ nguồn nước,cô luôn tạo không khí vui tươi giúp trẻ vui tươi , hồn nhiên trong các hoạt động và giao tiêp

Trò chuyện để trẻ biết nhận ra và tránh xa các vật nguy hiểm như dao, kéo, ổ điện, bếp nóng, quạt quay, bình nước sôi

bé cùng hát và vận động bài: Trời nắng trới mưa, cho tôi đi làm mưa với

Trò chuyện về trang phục mùa nắng

Đọc thơ : cháu vẽ ông mặt trời

Kể chuyện Bu Bu

**KẾ HOẠCH THÁNG 4 – KHỐI CHỒI**

**( 01/04- 26/04/2019)**

**1. Đón trẻ:**

Thoải mái trước đám đông, người lạ.

- Giúp đỡ người lớn : dọn dẹp, cất đồ dùng đồ chơi.

- Kể lại sự việc nhìn thấy rõ ràng và dễ hiểu.

2. **Giờ học :**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TUẦN | THỨ HAI | THỨ BA | THỨ TƯ | THỨ NĂM | THỨ SÁU |
| Xe đạp. | Tìm hiểu về xe đạp | VH-Truyện” Kiến con đi bộ” | TH-Vẽ tranh sáng tạo | ÂN: Múa- Đường em đi | TD- Bò dích dắc |
| Giỗ tổ Hùng Vương | TD- Trèo lên xuống bậc cao | Toán- Ôn hình tròn, vuông, tam giác | TH- Bé với tò he | ÂN- nhảy rumba” | Lễ hội giổ tổ Hùng Vương |
| An toàn giao thông | Bé và qui định giao thông | VH- Truyện- Qua đường | TH- Cắt dán thuyền trên sông | ÂN-VĐTN- Con cào cào vui tính. | TD-Lăn bóng bằng 2 tay |
| Giải phóng miền nam | Ngày giải phóng miền nam | Toán- so sánh chiều cao của 3 đối tượng | TH: Nặn ô tô | ÂN: LQNC-Trống | TD-Lăn bóng 2 tay và di chuyển theo bóng |

**4. Chơi ngoài trời:**

Tự đập bắt bóng được 4-5 lần liên tiếp.

Đi theo tốc độ, đi đổi hướng, đi dích dắc theo hiệu lệnh.

Đi bằng gót chân, đi khụy gối, đi lùi

Hái cỏ dại chăm vườn rau

Lau đồ chơi ngòai trời theo từng khu vực

Phán đoán, phân loại

Biết đặt câu hỏi về sự vật hiện tượng.

Không khí, các nguồn ánh sáng: và sự cần thiết đối với cuộc sống con người, con vật và cây.

Một số thử nghiệm về nước.

Tính cách khám phá, có khả năng suy luận, ham hiểu biết.

Có kỹ năng quan sát.

**5. Vệ sinh :**

- Nhận biết những ký hiệu chỉ dẫn ở nhà vệ sinh.

- Kỷ năng và thói quen vệ sinh môi trường.

- Không thay quần áo trước mặt người khác giới.

**6. Ăn:**

- Không ăn uống hàng rong

**7. Ngủ :**

Ngủ đủ giấc.

Biết chuẩn bị và thu dọn giúp cô sau khi ngủ.

**8. Sinh hoạt chiều :**

-Biết phòng, tránh nơi, tình huống nguy hiễm

- Biết làm gì khi gặp nguy hiểm( kêu cứu, chạy, tránh...)

- Nhận biết 1 số ký hiệu , biểu tượng khuyến cáo sự nguy hiểm.

**KẾ HOẠCH THÁNG 4 – KHỐI LÁ**

1. **Đón trả trẻ :**

- Trẻ tập đúng, thuần thục các động tác phát triển các nhóm cơ trong bài thể dục theo hiệu lệnh hoặc nhịp của bài hát.

- Hô hấp 3. Tay 2, Bụng 4, Chân 1 Bật 1.

- Trẻ biết bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp.

- Trẻ thực hiện các thói quen tốt cho sức khỏe: ăn, ngủ, vệ sinh, phòng bệnh, tập thể dục : ( CS16)

- Trẻ đi bằng mép bàn chân, đi khụy gối.

- Trẻ nhận biết ý nghĩa các con số được sử dụng trong cuộc sống hằng ngày (số nhà, biển số xe,..)

- Trẻ không nói leo, không ngắt lời người khác khi trò chuyện ( CS75)

- Trẻ sử dụng các từ phù hợp với ngữ cảnh. (CS 66)

* Trò chuyện với trẻ về phương tiện giao thông ( tên gọi, công dụng, môi trường hoạt động)
* Trò chuyện với trẻ về luật giao thông đường bộ.
* Trò chuyện về bảng số xe của người thân trong gia đình trẻ
* Xem clip về hành động đúng – sai khi tham gia giao thông
* Xem tranh và trò chuyện về các loại ptgt gần gũi với trẻ
* Hát những bài hát về giao thông.

1. **Giờ học :**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TUẦN | THỨ HAI | THỨ BA | THỨ TƯ | THỨ NĂM | THỨ SÁU |
| XE MÁY | Truyện: Cái hố trên đường | TD :Bật khép, tách. Ném đích ngang (một tay). Chạy nhanh 12m | TH: Dán trang trí hình vuông | TOÁN :Trẻ biết mối quan hệ hơn kém trong phạm vi 9 | ÂN :Em đi chơi thuyền |
| GIỖ TỔ HÙNG VƯƠNG | VH- Truyện “ Sơn Tinh Thủy Tinh” | Âm nhạc : Dân vũ “ Anh Ba Hưng” | MTXQ:  Nguyên nhân gây ô nhiễm và cách bảo vệ nguồn nước. | KNS- An toàn khi tham gia giao thông | Lễ Giỗ tổ Hùng Vương |
| Ô TÔ | Nghỉ lễ Giỗ tổ Hùng Vương | ÂN: Hát “ Khúc ca bốn mùa” | TD: Ném và bắt bóng bằng hai tay từ khoảng cách xa 4m | LQCV: phân biệt chữ cao, thấp, có đuôi | KNS: Ứng xử với người lạ |
| LUẬT GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ | KPMTTNXH: Một số biển báo giao thông ” | TD- Trèo lên, xuống ghế | LQVH:”Bác sĩ rùa khám bệnh | ÂN- Em đi qua ngã tư đường phố | Lễ hội: Bé với An Toàn Giao Thông |

1. **Góc học tập :**

* Xếp theo qui tắc
* Ghép sáng tạo
* Làm theo mẫu
* Gắn số lượng tương ứng
* Bé ghép chữ
* Sao chép chữ
* Khoanh tròn chữ cái qui định

1. **Góc xây dựng :**

* Trẻ biết tính toán, cân nhắc từ đầu định làm gì, những đồ chơi vật liệu, cái nào làm trước, cái nào làm sau, nếu chơi chung với bạn thì sẽ phân công như thế nào?
* Giải quyết tình huống có vấn đề đặt ra khi chơi ( khi thiếu vật liệu biết dùng vật thay thế).
* Trò chơi có sự đan xen với trò chơi khác ( xây nhà chơi gia đình, làm sân khấu đóng kịch).
* Biết điều chỉnh tạo sự hài hòa cân đối của mô hình về hình dạng kích thước và màu sắc cho phù hợp.
* Quan hệ với trẻ bình đẳng hợp tác có thái độ thân mật hòa nhã với bạn khi chơi. (Cả năm)
* Biết chơi cùng nhau, không tranh giành đồ chơi
* Thực hiện vai chơi theo đúng sự phân công của nhóm.
* Ném còn - Đá cầu, đánh cầu - Mèo đuổi chuột - Thi lấy bóng - Bẫy chuột

1. **Góc phân vai :**

* Trẻ chơi với NDCC chứa đựng những yếu tố tưởng tượng phong phú, đa dạng.
* Tự đưa thêm VTT khi chơi ngày một nhiều: biết dùng một vài đồ vật thay cho một vật.
* Trước khi chơi, trẻ tự thỏa thuận vai chơi, nội dung chơi cùng chuẩn bị đồ chơi, sắp xếp nơi chơi.
* Biết phối hợp hành động chơi cùng với bạn.
* Trẻ tìm cách để giải quyết mâu thuẫn (dùng lời, nhờ sự can thiệp của người khác, chấp nhận nhường nhịn).

1. **Góc tạo hình :**

* Trẻ cắt lượn, cắt theo đường gấp. Cắt hình vẽ, đường cong, nhanh nhẹn, thuần thục. ( CS7)

- Trẻ phối hợp các kĩ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc hài hoà, bố cục cân đối.

1. **Góc âm nhạc :**

* Nhạc theo chủ đề.

1. **Sinh hoạt chiều :**

* Trẻ tự xúc cơm ăn và ăn hết suất.
* Biết rửa tay sau khi đi vệ sinh, khi tẩy bẩn.
* Tập các thói quen tốt cho sức khỏe : ăn, ngủ, vệ sinh, phòng bệnh, tập thể dục.
* Trẻ tự xúc cơm ăn và ăn hết suất.
* Trẻ biết xem giờ trên đồng hồ.
* Trẻ ngủ đủ giấc.
* Trẻ nhận xét được một số hành vi đúng – sai của con người đối với môi trường.( CS 56)
* Đọc truyện cho trẻ nghe : Chàng rùa.
* Nghe hát: Em là chim câu trắng, đuổi chim.
* Đọc bài thơ: Nàng Tiên Ốc
* Đồng dao: Con công hay múa
* Trẻ nói một cách rõ ràng .
* Trẻ sử dụng lời nói để bày tỏ cảm xúc, nhu cầu, ý nghĩ, kinh nghiệm của bản thân.
* Xem clip Không khí, các nguồn ánh sáng và sự cần thiết của nó với cuộc sống con vật
* Trẻ thích chăm sóc con vật quen thuộc.( CS 39) : xem clip.
* Trẻ nhận xét được một số hành vi đúng – sai của con người đối với môi trường : trò chơi với hình ảnh đúng sai.
* Trẻ đi và đập bắt bóng.